

Bản án số: 07/2018/HS-PT

Ngày: 23-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bạch Đăng Thi

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nhiên

Ông Ong Thân Thắng

- Thư ký phiên toà: Ông Ngô Văn Quang - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Phùng - Kiểm sát viên.

Ngày 23/01/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 206/2017/HSPT ngày 08/11/2017 đối với bị cáo Chu Văn O do có kháng cáo của bị cáo Chu Văn O và người bị hại Hoàng Văn T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 72/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:

Họ và tên: **Chu Văn O**, sinh năm 1979; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú hiện nay: Thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Không đi học; Giới tính: Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn N và con bà Tạ Thị C; có vợ là Nông Thị C, sinh năm 1977; có 05 con (con lớn nhất sinh năm 2003; con nhỏ nhất sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 13/4/2017, hiện đang tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Thân Văn Lợi và bà Thân Thị Thúy Vân, đều là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Chi nhánh Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước số 1 tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1975 (Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại:* Ông Nguyễn Thế Sự, Luật sư Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 09/02/2017, Chu Văn O đi xe mô tô từ nhà mình đến nhà anh Hoàng Văn S, sinh năm 1978 ở cùng thôn chơi. Lúc này tại nhà anh S có anh Vi Văn B, sinh năm 1977; anh Vi Văn P, sinh năm 1968 đều ở cùng thôn K, xã T đang dọn mâm ra để ăn cơm, uống rượu. Thấy O đến, anh S mời O ngồi xuống cùng uống rượu với mọi người. O ngồi xuống uống rượu được một lát thì có anh Hoàng Văn T, sinh năm 1975 nhà ở cạnh nhà anh S đến, anh S cũng mời anh T cùng ngồi uống rượu. Sau đó anh T tự uống 01 chén rượu (gọi là chén nhập mâm), uống xong chén nhập mâm, anh T mời anh Vi Văn P uống một chén. Sau khi anh T và anh P uống xong, Chu Văn O mời anh T uống một chén nhưng anh T không uống và nói “uống nhiều rượu làm buổi gì”, nghe vậy O nói “năm mới may đã cho tao ăn buổi rồi” nên giữa anh T và O xảy ra xô sát lời qua tiếng lại nhưng được mọi người can ngăn nên anh T đứng dậy đi về nhà, Chu Văn O cũng đứng dậy đi về.

Khi về đến nhà, anh T ngồi ở ghế của gia đình xem ti vi cùng vợ là chị Vi Thị X, sinh năm 1981. Còn Chu Văn O sau khi ở nhà anh S đi ra ngoài, do bức xúc trong lúc cãi nhau với anh T nên O đi bộ về nhà mình (cách nhà anh S khoảng gần 01km) rồi vào bếp của gia đình lấy 01 con dao nhọn bằng sắt dài 32cm, phần cán dao bằng sắt dài 09cm, chỗ rộng nhất của dao 04cm, O đút dao vào cặp quần phía trước và trùm áo lên rồi đi bộ quay lại nhà anh S lấy xe mô tô của mình để ở sân nhà anh S. Khi đến sân nhà anh S, lúc này khoảng hơn 19 giờ cùng ngày, O lấy xe mô tô rồi nổ máy đi ra đường lên thôn từ thôn K vào khu vực suối A, xã T. Khi ra đến đường liên thôn, O đỗ xe ở rìa đường và đi bộ quay lại phía nhà anh T, vừa đi O vừa chửi bới, thách thức anh T ra ngoài đánh nhau với O. Anh T và chị X đang xem ti vi trong nhà, nghe thấy O chửi bới, chị X từ trong nhà đi ra sân nói với O “chú cứ về đi có gì mai nói chuyện”, lúc này anh T cũng từ trong nhà đi ra. Khi thấy anh T đi ra đến cửa sắt, O chạy từ ngoài đường vào đánh anh T. Sau đó giữa anh T và O giằng co nhau nên anh T bị ngã xuống góc sân bên trái (hướng từ cửa nhà anh T ra). Sau khi anh T bị ngã O đã dùng dao đâm liên tiếp nhiều nhất vào ngực, bụng và tay của anh T, đâm anh T xong O chạy ra chỗ để xe mô tô lấy xe và đi về nhà mình. Khi về đến sân nhà, nhìn thấy cháu Chu Thị H, sinh năm 2004 (là con gái thứ hai của O) đang đứng ở hiên nhà, O nói với cháu H là “bố đâm người ta bố phải đi tù”, rồi O cầm con dao đã đâm anh T có dính máu và đi xe mô tô đến

Công an xã T đầu thú đồng thời giao nộp con dao đã sử dụng gây án cho Công an xã T. Sau khi tiếp nhận đối tượng Chu Văn O , Công an xã T đã báo cáo và bàn giao đối tượng cùng vật chứng của vụ án cho Đoàn Công an T, Công an huyện L.

Sau khi nhận được tin báo, Đoàn Công an T đã cử Điều tra viên phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành khám nghiệm hiện trường. Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường nơi xảy ra vụ án là khu vực trước cửa nhà chị Vi Thị X, trú tại thôn Khuôn K, xã Tân S, huyện L. Từ vị trí hiện trường nhìn ra các hướng như sau:

- Hướng bắc tiếp giáp với nhà chị Vi Thị X.
- Hướng nam tiếp giáp với nhà anh Hoàng Văn S.
- Hướng đông tiếp giáp với đường liên thôn, thôn K, xã T.
- Hướng tây tiếp giáp với vườn vải nhà anh Hoàng Văn S.

Tại hiện trường qua khám nghiệm phát hiện có 03 vết máu. Cụ thể các vết máu nhìn từ cửa nhà chị Vi Thị X như sau:

- Vết máu số 1: kích thước (15x8)cm, cách cửa nhà chị X 6,6m, cách mép đường liên thôn K là 3,1m.
- Vết máu số 2: kích thước (16x9)cm, cách vết máu số 01 là 40cm, cách mép đường liên thôn K là 3,3m.
- Vết máu số 3: là vết máu nhỏ giọt tạo thành đường thẳng kích thước (60x1)cm, cách vết máu số 1 là 1,2m.
- Đường liên thôn K có lòng đường rộng 2,3m.

Ngày 10/02/2017 Đoàn Công an T đã bàn giao đối tượng Chu Văn O cùng tang vật của vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện L để giải quyết theo thẩm quyền. Sau khi tiếp nhận đối tượng Chu Văn O cùng tang vật của vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã bàn giao đối tượng Chu Văn O cho gia đình quản lý.

Anh Hoàng Văn T sau khi bị O dùng dao đâm nhiều nhát vào người, anh T kêu lên “Vợ ơi tao bị O đâm chết rồi”, khi O bỏ chạy anh T bảo vợ đi gọi người nên chị X đã chạy đi gọi người đưa anh T đi cấp cứu. Sau khi chị X đi gọi người anh T đứng dậy dùng hai tay ôm vết thương đi lảo đảo ở sân sau đó bị ngất ngã lăn xuống gần rãnh nước nơi giáp ranh giữa đất của gia đình anh T và gia đình anh S. Khi chị X đi gọi người về và cùng mọi người đến thì thấy anh T đang nằm ở gần rãnh nước giáp ranh giữa đất của nhà anh T và nhà anh S, cách cửa nhà anh T khoảng hơn 06m, mọi người đã đưa anh T đi cấp cứu tại Phân viện xã T. Nhưng do bị thương tích nặng nên anh T được chuyển đến Bệnh viện đa khoa khu vực L, rồi được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang cấp cứu và điều trị vết thương đến ngày 20/02/2017 thì ra viện. Sau khi ra viện đến ngày 22/02/2017 anh T bị tái

phát vết thương nên tiếp tục đi điều trị vết thương tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang đến ngày 27/02/2017 thì ra viện. Ngày 28/02/2017 anh Hoàng Văn T có đơn gửi Công an huyện L đề nghị xử lý người đã gây thương tích cho anh.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 27 ngày 16/3/2017 của Bệnh viện đa khoa khu vực Lục Ngạn xác định, tình trạng thương tích lúc vào viện của anh Hoàng Văn T:

1- Vết thương ngực phải khoang liên sườn 3-4 sắc gọn, dài 03cm, khí bột dịch trào ra.

2- Ngực trái trên đường nách trước vết thương sắc gọn 03cm, khoang liên sườn 7-8.

3- Vùng thắt lưng trái có 02 vết thương sắc gọn dài 03cm.

4- 1/3 trên cánh tay phải, mặt sau trong có 02 vết thương sắc gọn, mỗi vết dài 03cm.

Tại giấy chứng nhận thương tích ngày 03/3/2017 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang xác định, tình trạng thương tích lúc vào viện của anh Hoàng Văn T:

- Vết thương cánh tay phải: Có 02 vết thương thông nhau, đứt bán phần cơ tam đầu cánh tay, 02 vết thương kích thước 05cm vị trí 1/3 giữa mặt sau trong cánh tay.

- Vết thương ngực phải: Thủng vào màng phổi, không tổn thương thủng phổi.

- Vết thương ngực trái vị trí khoang liên sườn 6-7, mở vết thương thấy phổi thở phập phồng và thủng cơ hoành trái vào ổ bụng.

- Vết thương vùng hố thắt lưng bên trái có nhiều máu tụ, đáy vết thương thấy thận trái không thủng thận; mở ổ bụng thăm dò thấy vùng hố lách có tụ máu mạc nối lớn không thấy vết thương vùng hố lách và máu tụ vùng thận trái.

Ngày 22/3/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của anh Hoàng Văn T. Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 7679/17/TgT ngày 23/3/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh, Sở y tế Bắc Giang kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Thương tích 02 vết sẹo mặt sau trong 1/3 giữa cánh tay phải: 4%.

- Thương tích vết sẹo vùng ngực phải và 01 vết sẹo mổ dẫn lưu + X-quang Hình ảnh dày dính khoang màng phổi hai bên: 14%.

- Thương tích vết sẹo vùng ngực trái và 01 vết sẹo mổ dẫn lưu + Thủng cơ hoành trái + X- quang: Hình ảnh dày dính khoang màng phổi hai bên: 32%.

- Thương tích vết sẹo vùng hố thắt lưng trái kích thước (8x0,8)cm + Mổ thăm dò ổ bụng: 23%.

- Thương tích vết sẹo vùng hố thắt lưng trái kích thước (2,5x0,3)cm: 2%.

2. Kết luận: Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 58% (Năm mươi tám phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích: Do vật sắc nhọn gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích.

- Trong giám định pháp y không sử dụng thuật ngữ “cố tật” mà chỉ xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do di chứng vết thương, chấn thương gây ra tại thời điểm giám định.

- Không ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

Ngày 02/3/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành xác định lại hiện trường của vụ án, kết quả xác định lại hiện trường vụ án như sau:

- Hiện trường đã bị xáo trộn.

- Hiện trường xảy ra vụ việc cố ý gây thương tích là khu vực trước cửa nhà anh Hoàng Văn T, trú tại thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Từ vị trí này nhìn ra các hướng như sau:

- Hướng bắc tiếp giáp với nhà anh Hoàng Văn T.

- Hướng nam tiếp giáp với nhà anh Hoàng Văn S.

- Hướng đông tiếp giáp với đường liên thôn K.

- Hướng Tây tiếp giáp với vườn vải nhà anh Hoàng Văn S.

Trên hiện trường có 03 vết máu đánh dấu số 1, 2, 3, là vị trí các vết máu khi anh T bị đâm, cụ thể vị trí các vết máu như sau:

- Vị trí vết máu số 1, cách cửa nhà anh Hoàng Văn T 6,6m, cách mép đường liên thôn K là 3,1m.

- Vị trí vết máu số 2, cách vết máu số 1 là 40cm, cách mép đường liên thôn là 3,3m.

- Vị trí vết máu số 3, cách vết máu số 1 là 1,2m, cách cửa nhà anh T là 6,7m.

Ngày 13/04/2017 Chu Văn O bị bắt tạm giam, quá trình bắt giữ không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án. Tại Cơ quan điều tra, Chu Văn O khai nhận: Sau khi xảy ra mâu thuẫn với anh Hoàng Văn T tại mâm cơm ở nhà anh Hoàng Văn S, O đi ra khu vực chuồng trâu của gia đình anh S, gần với sân nhà anh T để đi vệ sinh. Lúc này O thấy anh Hoàng Văn T đang đứng ở sân nhà anh T, anh T nhặt một mẫu viên cay ném về phía lưng của O nhưng O cúi xuống tránh được. O nói với anh T là “T giỏi rồi T ạ”, sau đó O thấy anh T lấy điện thoại gọi cho ai đó nói là “ra đi hôm nay thật thẳng O N”, O có nói “O N chết chưa vào quan tài được”, anh T nói “mày đứng đấy chờ 05 phút”, O nói “tao chờ mày 50 phút”. Sau đó O đi bộ về nhà mình rồi vào bếp lấy 01 con dao nhọn, đâm vào cạp quần phía

trước, rồi đi bộ quay lại nhà anh S lấy xe mô tô đi từ sân nhà anh S qua đường phía trước cửa nhà anh T xuống đường liên thôn O thấy anh T đang đứng ở sân và đang gọi điện thoại cho ai đó nói “ra ngay thịt thẳng O N”. O đi xe mô tô xuống đến đường liên thôn thì đỗ xe lại dựng xe ở rìa đường bên trái hướng từ thôn KT vào khu vực S, xã Tân S sát với vườn của gia đình anh S, cách nhà anh T khoảng hơn 20m. Sau đó O đi bộ quay lại phía nhà anh T khoảng 6-7m và đứng ở rìa đường bên phải hướng từ thôn KT vào khu vực S. Lúc đó O thấy chị Vi Thị X là vợ anh T cũng đứng ở sân nhà nói với O “muốn chết sớm à”, ngay lúc đó anh T chạy vào bếp rồi cầm 01 con dao phay, chuôi bằng gỗ chạy ra chỗ O đứng. Khi đến cách chỗ O đứng khoảng 01m anh T dùng chân trái đạp vào vai phải của O làm O ngã ngửa ra đất, sau khi bị ngã ra đất O dùng tay phải rút dao nhọn để ở trong cặp quần ra, ngay lúc đó anh T ngồi lên phần hai đùi và hông của O, tay trái anh T túm tóc O, tay phải anh T cầm dao định cắt cổ O, thì O dùng tay trái giữ tay cầm dao của anh T, tay phải O cầm dao nhọn đâm liên tiếp theo chiều từ dưới lên trên nhiều nhất vào phần bụng, ngực anh T. Sau đó O giằng được con dao của anh T vắt lại phía sau về phía xe mô tô của O, rồi O dùng tay phải gạt anh T nằm ngã nghiêng bên phải ở rìa đường rồi O lật người theo chiều từ phải qua trái, rồi nhồm người dậy bước 03 bước chân rồi quỳ gối trái xuống mặt đường, tay trái O tỳ vào cổ anh T, tay phải cầm dao đâm theo chiều từ trên xuống dưới vào mạng sườn bên trái của anh T và dùng chân trái đá vào ngực anh T, sau đó O cầm dao đi ra chỗ để xe mô tô lấy xe rồi đi về nhà. Khi về đến sân nhà O vẫn ngồi trên xe, tay vẫn cầm con dao đã đâm anh T và nhìn thấy cháu Chu Thị H là con gái thứ hai của O đứng ở hiên nhà, O nói với cháu H là “bố đâm người ta bố phải đi tù”, sau đó O quay xe mô tô và cầm dao đi đến Công an xã T đầu thú và giao nộp con dao gây án.

Ngày 22/5/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín về nội dung các cuộc gọi đến, gọi đi; nội dung các tin nhắn gửi đến, gửi đi của số điện thoại 01674.402.6.. chủ thuê bao là anh Hoàng Văn T trong khoảng thời gian từ 19 giờ 00 đến 21 giờ 00 ngày 09/02/2017, đồng thời có Công văn số 275/CV-CSĐT đề nghị Tập đoàn viễn thông quân đội phối hợp xác minh. Tại Công văn số 852/VTQĐ-PC ngày 03/6/2017 của Tập đoàn viễn thông quân đội trả lời như sau: Trong khoảng thời gian từ 19 giờ 00 đến 21 giờ 00 ngày 09/02/2017 số điện thoại 01674.402.6.. không phát sinh các cuộc gọi đi, gọi đến, tin nhắn.

Ngày 08/6/2017 Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng đối với 01 mẫu cay mà Chu Văn O khai khi đi vệ sinh ở gần chuồng trâu của gia đình anh S đã bị anh T ném sượt qua lưng và 01 con dao mà O khai anh T dùng định cắt cổ O nhưng O giằng được và vắt về phía xe mô tô của O nhưng không có kết quả. Tiến hành đối chất giữa bị can Chu Văn O và anh Hoàng Văn T, chị Vi Thị X. Anh T và

chị X đều khẳng định khi anh T vừa đi ra cửa nhà thì bị O từ ngoài đường vào đánh anh T nên anh T giằng co với O và bị ngã ra sân, sau đó bị O dùng dao đâm nhiều nhát vào người ở sân nhà anh T. Chu Văn O vẫn giữ quan điểm như lời khai của mình. Ngày 25/7/2017 Cơ quan điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra theo lời khai của anh T, chị X và Chu Văn O .

Ngày 03/5/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung, yêu cầu giám định:

1. Cơ chế hình thành nên từng vết thương, chiều hướng tác động từng vết thương tích trên cơ thể anh Hoàng Văn T.

2. Theo tình huống thực nghiệm điều tra thì các dấu vết thương tích của anh Hoàng Văn T phù hợp với trường hợp thực nghiệm theo lời khai của Chu Văn O , Hoàng Văn T và Vi Thị X không. Tại bản Kết luận giám định pháp y bổ sung số 7738/17/GDPY ngày 09/5/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh, Sở y tế Bắc Giang kết luận:

1. Cơ chế hình thành từng vết thương do vật sắc nhọn gây nên. Không xác định được chiều hướng tác động gây từng vết thương tích.

2. Theo tình huống thực nghiệm điều tra thì các dấu vết thương tích của Hoàng Văn T phù hợp với cả hai trường hợp thực nghiệm theo lời khai của Chu Văn O , Hoàng Văn T và Vi Thị X.

Ngày 13/6/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định con dao mà Chu Văn O đã giao nộp. Yêu cầu giám định trên con dao bằng sắt, có mũi nhọn có bám dính máu không, có phải máu người không, nếu là máu người thì xác định nhóm máu. Tại bản Kết luận giám định số 1027/KL-PC54 ngày 04/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trên 01 con dao bằng sắt, có mũi nhọn gửi giám định có bám dính máu nhưng không phải máu người.

Ngày 25/7/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành cho chị Nông Thị C và cháu Chu Thị H là vợ và con gái của Chu Văn O nhận dạng vật chứng là con dao do Chu Văn O giao nộp. Sau khi nhận dạng, chị C xác định con dao Chu Văn O giao nộp là con dao của gia đình chị vẫn sử dụng hàng ngày; cháu Chu Thị H xác định con dao Chu Văn O giao nộp chính là con dao cháu đã nhìn thấy Chu Văn O cầm trên tay vào buổi tối ngày 09/02/2017.

Ngày 31/7/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã có Công văn số 411/CSĐT gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang đề nghị giải thích rõ hơn về bản Kết luận giám định số 1027/KL-PC ngày 04/7/2017, cụ thể:

1. Tại sao kết luận giám định lại khẳng định: Trên 01 (một) con dao bằng sắt, có mũi nhọn gửi giám định có bám dính máu nhưng không phải máu người?

2. Xác định vết máu bám dính trên con dao mà bị can Chu Văn O giao nộp đã được giám định theo Kết luận giám định số 1027/KL-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang là vết máu cũ hay mới?

Tại Công văn số 1310A/CV-PC54 ngày 19/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang đã trả lời như sau:

- Đối với nội dung yêu cầu thứ nhất: Để có thể kết luận giám định được với nội dung như trên, Phòng kỹ thuật hình sự đã áp dụng quy trình, phương pháp giám định đối với dấu vết máu, sử dụng hóa chất nghiệp vụ do Viện khoa học hình sự Bộ Công an và Viện kỹ thuật Hóa học, Sinh học và Tài liệu nghiệp vụ, Tổng cục IV, Bộ Công an cung cấp.

- Đối với nội dung yêu cầu thứ hai: Hiện tại không có phương pháp xác định chính xác tuổi của dấu vết, chỉ có thể xác định được tương đối dựa vào màu sắc và độ hòa tan. Hai yếu tố này cũng phụ thuộc nhiều vào điều kiện môi trường. Màu của dấu vết thay đổi theo thời gian từ đỏ tươi, đỏ thẫm, đỏ nâu và nâu, nếu độ ẩm cao máu sẽ thối và có màu đen. Độ hòa tan càng giảm khi tuổi dấu vết càng tăng.

Căn cứ vào đặc điểm màu sắc và độ hòa tan của dấu vết máu bám dính trên con dao gửi giám định, có thể đánh giá dấu vết không còn mới.

Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 72/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã xét xử và quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Chu Văn O phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999:

Xử phạt: Chu Văn O 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 13/4/2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi cấp sơ thẩm xét xử xong, ngày 06/10/2017 bị cáo Chu Văn O có đơn kháng cáo với nội dung xin cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngày 12/10/2017 người bị hại anh Hoàng Văn T có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị cấp phúc thẩm tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Chu Văn O từ 07 năm tù lên 10 năm tù với lý do án sơ thẩm xử nhẹ.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Chu Văn O giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại anh Hoàng Văn T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Chu Văn O từ 07 năm tù lên 08 đến 10 năm tù với lý do án sơ thẩm xử nhẹ.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà các bị cáo nêu ra đã kết luận và đề nghị HĐXX áp dụng Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Chu Văn O và người bị hại anh Hoàng Văn T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm. Án phí: Bị cáo Chu Văn O, anh Hoàng Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Trợ giúp viên pháp lý Thân Văn Lợi và Thân Thị Thúy Vân trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo và đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo 04 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Chu Văn O đồng ý với quan điểm bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý Thân Văn Lợi và Thân Thị Thúy Vân và không bổ sung gì thêm, không tranh luận gì.

Luật sư Nguyễn Thế Sự trình bày quan điểm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Hoàng Văn T và đề nghị tăng mức hình phạt bị cáo, xử phạt bị cáo 10 năm tù.

Anh Hoàng Văn T tranh luận: Tăng mức hình phạt bị cáo lên 10 năm tù.

Kiểm sát viên đối đáp:

+ Với Trợ giúp viên pháp lý:

Có áp dụng khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), song không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên giữ nguyên mức án.

+ Với luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại:

Mức án cấp sơ thẩm đã xét xử là hợp lý, đúng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo đối đáp: Bộ luật hình sự năm 2015 tội này có khung hình phạt từ 5 đến 10 năm tù, thay vì mức hình phạt 5 đến 15 năm tù của bộ luật hình sự năm 1999 nên cần giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Bị cáo mới bồi thường được 10 triệu đồng trong tổng số 80 triệu đồng nên Hội đồng xét xử cân nhắc. Áp dụng điều luật Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, của những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Chu Văn O và người bị hại anh Hoàng Văn T đã nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét.

[2] Qua quá trình xét hỏi tại phiên tòa thấy đủ cơ sở xác định: Do có mâu thuẫn với anh Hoàng Văn T trong lúc ăn cơm, uống rượu tại nhà anh Hoàng Văn S nên khoảng hơn 19 giờ ngày 09/02/2017 tại khu vực sân trước cửa nhà anh Hoàng Văn T ở thôn Khuôn K, xã Tân S, huyện L, Chu Văn O đã có hành vi sử dụng 01 con dao nhọn bằng sắt dài 32cm, cán dao dài 09cm, chiều rộng nhất của dao 04cm là hung khí nguy hiểm đâm nhiều nhất vào phần ngực, bụng và tay của anh Hoàng Văn T, gây thương tích và làm anh T bị tổn hại 58% sức khỏe. Hành vi của bị cáo Chu Văn O phạm tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử bị cáo Chu Văn O phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Chu Văn O thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo và gia đình đã tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại, quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm tuy bị cáo Chu Văn O có những lời khai chưa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng nhưng ngay từ đầu bị cáo đã thừa nhận có thực hiện hành vi dùng dao nhọn đâm nhiều nhất vào tay, ngực, bụng anh Hoàng Văn T, gây tổn hại 58% sức khỏe cho anh T. Như vậy là bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Thái độ khai báo của bị cáo là thành khẩn và thể hiện sự ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú tại Công an xã T, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản điểm b, p khoản 1 và 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng cho bị cáo là có căn cứ.

Bản án sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và tuyên phạt bị cáo Chu Văn O 07 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và không nặng đối với bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo Chu Văn O không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng với lỗi cố ý. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp quy định của pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của người bị hại anh Hoàng Văn T thấy: Mặc dù bị cáo Chu Văn O chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã thực hiện hành vi côn đồ là dùng hung khí nguy hiểm (dao nhọn) gây thương tích cho anh Hoàng Văn T với mức tổn hại sức khỏe 58%, nhưng bị cáo Chu Văn O có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 như đã phân tích, đánh giá nêu trên. Bản thân bị cáo O không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và do nhất thời nóng nảy, không kiểm soát được hành vi của mình. Cấp sơ thẩm sau khi xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện, khách quan tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã xử phạt bị cáo Chu Văn O với mức án 07 năm tù là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi do bị cáo gây ra, không nhẹ. Do vậy HĐXX thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của người bị hại Hoàng Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo Chu Văn O như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Chu Văn O. Người bị hại Hoàng Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1, Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chu Văn O và kháng cáo của người bị hại anh Hoàng Văn T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Chu Văn O phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 104; các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999. khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Chu Văn O 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 13/4/2017.

[2] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Chu Văn O.

Người bị hại anh Hoàng Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.
[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị
có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
Án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- TAND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Bạch Đăng Thi